

Số: 1452/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 09 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch phát triển Sâm Lai Châu giai đoạn 2022 - 2030  
và định hướng đến năm 2045**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 38/2019/NĐ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển một số cây dược liệu giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-TTg, ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2411/TTr-SNN ngày 09/11/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển Sâm Lai Châu giai đoạn 2022 - 2030 và định hướng đến năm 2045.

*(Có Kế hoạch chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Các PCT UBND tỉnh;
- Hiệp hội Sâm Lai Châu;
- Lưu: VT, Kt9.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hà Trọng Hải**

## **KẾ HOẠCH**

### **Phát triển Sâm Lai Châu giai đoạn 2022 - 2030 và định hướng đến năm 2045**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1452/QĐ-UBND ngày 09/11/2022  
của UBND tỉnh Lai Châu)*

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Đánh giá đúng tiềm năng phát triển và xây dựng kế hoạch phát triển Sâm Lai Châu phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương. Xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, kịp thời, hiệu quả.

- Nâng cao công tác quản lý, điều hành; gắn kết giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện phát triển Sâm Lai Châu trên địa bàn tỉnh.

### **2. Yêu cầu**

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo đầy đủ nội dung, cụ thể hóa các mục tiêu, định hướng và giải pháp phát triển Sâm Lai Châu đến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm tạo sự đồng thuận và quyết tâm cao trong triển khai thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra, theo dõi, giám sát thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch đảm bảo hiệu quả; định kỳ theo tiến độ các dự án đầu tư, thời vụ triển khai, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Bảo tồn, quản lý diện tích Sâm Lai Châu hiện có; phát triển Sâm Lai Châu gắn với chế biến thành sản phẩm hàng hóa có giá trị kinh tế cao, có thương hiệu gắn với sử dụng bền vững tài nguyên rừng, trên cơ sở tiềm năng, lợi thế của địa phương, tăng thu nhập cho người dân, góp phần phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; bảo đảm quốc phòng - an ninh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **a) Giai đoạn đến năm 2030**

- Về bảo tồn nguồn gen: bảo tồn nguồn gen cây Sâm Lai Châu có phân bố trong rừng tự nhiên với diện tích khoảng 100 ha tại các huyện: Tam Đường, Tân Uyên, Phong Thổ, Sìn Hồ, Nậm Nhùn, Mường Tè.

- Về giống: Hỗ trợ đầu tư, xây dựng 05 cơ sở sản xuất giống, 02 trung tâm sản xuất giống công nghệ cao đồng thời phát triển vùng nguyên liệu Sâm Lai Châu tập trung, chất lượng.

- Về phát triển vùng nguyên liệu: Hình thành vùng nguyên liệu trồng Sâm tập trung tại những nơi có điều kiện sinh thái phù hợp với quy mô phát triển vùng trồng Sâm toàn tỉnh khoảng 3.000 ha.

- Về chế biến các sản phẩm Sâm: Thu hút, hỗ trợ đầu tư, xây dựng 01 nhà máy chế biến sản phẩm Sâm Lai Châu đáp ứng được các tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định; phát triển các cơ sở sơ chế, bảo quản sản phẩm Sâm Lai Châu tại những vùng nguyên liệu tập trung.

- Về quảng bá sản phẩm: Có ít nhất 1 nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý đối với sản phẩm từ cây Sâm Lai Châu.

#### b) Định hướng đến năm 2045

- Về phát triển vùng nguyên liệu: Trên cơ sở tổng kết, đánh giá hiệu quả phát triển Sâm Lai Châu giai đoạn 2022 - 2030, sẽ định hướng cụ thể về phát triển quy mô vùng trồng Sâm, đến năm 2045 phấn đấu vùng trồng đạt khoảng trên 10.000 ha, hình thành các vùng trồng Sâm tập trung trên địa bàn các huyện đã xác định.

- Về chế biến các sản phẩm Sâm: Thu hút đầu tư, xây dựng thêm 01 nhà máy chế biến sản phẩm Sâm Lai Châu; 100% sản phẩm sâm thu hoạch được sơ chế, bảo quản đảm bảo theo quy trình kỹ thuật, có 30% sản lượng Sâm Lai Châu được chế biến sâu.

*(Chi tiết có biểu và bản đồ định hướng vùng phát triển Sâm Lai Châu giai đoạn 2022-2030 và định hướng đến năm 2045 kèm theo)*

### III. CÁC NHIỆM VỤ CHÍNH

- Bảo tồn, phát triển Sâm Lai Châu: điều tra, đánh giá hiện trạng, đề xuất phương án quản lý, bảo tồn cây Sâm Lai Châu ngoài tự nhiên có phân bố trong rừng tự nhiên thuộc các huyện: Tân Uyên, Tam Đường, Phong Thổ, Nậm Nhùn, Sìn Hồ, Mường Tè; xây dựng vùng bảo tồn tại một số vùng sinh thái điển hình ở các huyện: Tam Đường, Mường Tè, Phong Thổ; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về bảo tồn, phát triển nguồn gen Sâm Lai Châu và xác định vùng trồng thích hợp.

- Nghiên cứu, chọn, tạo sản xuất giống Sâm Lai Châu: tập trung chọn, tạo giống Sâm có năng suất, chất lượng cao, chống chịu với sâu và bệnh hại tại các vườn Sâm đã được quản lý, bảo tồn. Hình thành các cơ sở sản xuất giống hiện đại tại các địa phương trên cơ sở xác định cụ thể về quy mô vùng trồng Sâm Lai Châu phù hợp; hoàn thiện các quy trình sản xuất giống và quy trình canh tác Sâm Lai Châu phục vụ gây trồng, phát triển vùng nguyên liệu ở quy mô sản xuất hàng hóa; xây dựng hệ thống quản lý chất lượng, kiểm soát nguồn gốc giống Sâm Lai Châu đảm bảo hợp pháp theo quy định.

- Thúc đẩy chế biến, kinh doanh các sản phẩm Sâm Lai Châu: Đầu tư, phát triển các cơ sở chế biến Sâm gắn với vùng nguyên liệu theo hướng hiện đại; ưu tiên đầu tư nhà máy sản xuất các sản phẩm từ Sâm Lai Châu bao gồm: thuốc, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, mỹ phẩm, sản phẩm thực dưỡng... Phát triển, đa dạng hóa sản phẩm Sâm Lai Châu theo chuỗi giá trị; phát triển các kênh giới thiệu, phân phối sản phẩm ở trong và ngoài nước. Thiết lập hệ thống truy xuất nguồn gốc Sâm Lai Châu; đảm bảo các sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; khuyến khích các tổ chức hình thành các phòng kiểm định nguồn gốc, chất lượng Sâm Lai Châu đạt tiêu chuẩn tại các vùng trọng điểm trồng và chế biến sản phẩm Sâm. Hỗ trợ xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm Sâm Lai Châu.

- Xây dựng phát triển thương hiệu, quảng bá thị trường, xúc tiến thương mại: Có ít nhất 1 nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý đối với sản phẩm từ cây Sâm Lai Châu; thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, tuyên truyền, giới thiệu về các sản phẩm làm từ Sâm Lai Châu; hỗ trợ tổ chức các hoạt động du lịch cộng đồng gắn với giới thiệu nét văn hóa truyền thống canh tác và sử dụng Sâm Lai Châu.

- Phát triển hạ tầng vùng trồng sâm gắn với phát triển hạ tầng vùng đồng bào dân tộc thiểu số: đầu tư các cơ sở sản xuất giống Sâm Lai Châu tại các địa phương trên cơ sở xác định cụ thể về quy mô diện tích vùng trồng gắn với quản lý, truy xuất nguồn gốc giống; đầu tư nâng cấp hệ thống giao thông, điện kết nối vùng trồng sâm đến các huyện, xã và các cơ sở chế biến.

#### **IV. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

##### **1. Về tuyên truyền**

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về kế hoạch phát triển Sâm Lai Châu tới Nhân dân, các cơ quan, đoàn thể, cơ quan thông tin đại chúng; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị xã hội trong việc phổ biến, quán triệt, tuyên truyền chủ trương, chính sách, mục tiêu thực hiện phát triển Sâm Lai Châu tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân.

##### **2. Về khoa học, công nghệ**

- Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ tiên tiến, hiện đại trong chọn tạo giống và kỹ thuật nuôi trồng Sâm Lai Châu cho năng suất, chất lượng cao; sơ chế, chế biến và chiết xuất dược liệu nhằm tạo ra các sản phẩm chất lượng, giá thành cạnh tranh, đáp ứng được các quy chuẩn, tiêu chuẩn chất lượng phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

- Chủ động phát triển, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, liên kết nghiên cứu, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến các sản phẩm từ Sâm Lai Châu.

### **3. Về tổ chức sản xuất**

- Rà soát, điều tra, đánh giá, xác định cụ thể về diện tích các khu vực có điều kiện phù hợp để gây trồng, phát triển Sâm Lai Châu để thu hút các nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.

- Khuyến khích các doanh nghiệp liên kết với người dân đầu tư bảo tồn, phát triển vùng nguyên liệu, khai thác, chế biến sản phẩm gắn với sản xuất theo chuỗi, tạo giá trị gia tăng của sản phẩm, phát triển kinh tế cho người dân. Phát triển các hình thức hợp tác trong trồng, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm Sâm Lai Châu; chú trọng công tác hỗ trợ, tăng cường năng lực, nâng cao hiệu quả hoạt động cho các hợp tác xã, tổ hợp tác nhằm đáp ứng các yêu cầu về nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Thu hút người dân sống gần rừng tham gia vào hoạt động trồng, chăm sóc, bảo vệ, thu hái Sâm của tổ chức, doanh nghiệp để chia sẻ lợi ích, gắn với bảo vệ rừng; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho hộ gia đình.

- Phát huy tốt vai trò của Hiệp hội Sâm Lai Châu để thực hiện gắn kết giữa các doanh nghiệp, với người dân trong việc bảo tồn, phát triển, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nhằm phát triển cây Sâm Lai Châu trở thành ngành hàng bền vững.

### **4. Về cơ chế, chính sách**

- Rà soát cơ chế, chính sách phát triển cây dược liệu nói chung và cây Sâm Lai Châu; nghiên cứu đề xuất ban hành chính sách đặc thù cho phát triển Sâm Lai Châu. Trong đó, tập trung nghiên cứu, đề xuất các chính sách khuyến khích các doanh nghiệp hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu sản phẩm Sâm Lai Châu; hỗ trợ đầu tư phát triển cây Sâm Lai Châu; chính sách về thuế, đất đai, nguồn vốn, tiếp cận tín dụng; khuyến khích sử dụng công nghệ sạch, thân thiện với môi trường trong nuôi trồng, chế biến Sâm Lai Châu.

- Giai đoạn 2022 - 2030 khi chính sách thuê môi trường rừng để nuôi trồng, phát triển dược liệu chưa hoàn thiện: tập trung khuyến khích các cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân, các chủ rừng là Ban Quản lý rừng phòng hộ tự tổ chức phát triển hoặc liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế để phát triển Sâm Lai Châu; cho các tổ chức kinh tế thuê rừng sản xuất để thực hiện phát triển Sâm Lai Châu trong rừng sản xuất (theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp). Khi chính sách thuê môi trường rừng để nuôi trồng, phát triển dược liệu được cấp có thẩm quyền ban hành: triển khai cho tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng để phát triển Sâm Lai Châu đảm bảo theo quy định của pháp luật.

### **5. Về mở rộng hợp tác trong nước và quốc tế**

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức trong nước, tổ chức quốc tế trong công tác nghiên cứu, bảo tồn, khai thác, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên dược liệu quý và Sâm Lai Châu.

- Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao các công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường và phù hợp với điều kiện của tỉnh để tạo đột phá trong phát triển cây dược liệu, tạo ra các sản phẩm có giá trị cao.

- Tăng cường hợp tác, kết nối, chia sẻ kinh nghiệm trong nghiên cứu khoa học; hợp tác đào tạo nhân lực tại các địa phương trong nước, các nước có thế mạnh trong nuôi trồng, phát triển, chế biến cây dược liệu.

## **6. Về huy động nguồn vốn**

- Chủ động cân đối, bố trí ngân sách địa phương và lồng ghép với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 để hỗ trợ các dự án thuộc chương trình theo đúng tiến độ, kế hoạch đã đề ra.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn đề xuất, xây dựng kế hoạch đầu tư công trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư đối với các dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công.

- Thực hiện đảm bảo các quy định của pháp luật về đầu tư trong quá trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án. Rà soát, đánh giá kỹ năng lực của các nhà đầu tư, tránh để xảy ra tình trạng dự án đầu tư không hiệu quả, dự án treo, gây lãng phí, thất thoát vốn hỗ trợ của Nhà nước.

- Hướng dẫn nhà đầu tư tiếp cận các nguồn hỗ trợ tín dụng của Nhà nước; khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển Sâm Lai Châu.

- Xây dựng, phát triển các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp trong nông nghiệp, nhất là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nông nghiệp và PTNT**

- Sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển Sâm Việt Nam đến năm 2030 và định hướng 2045, chủ động, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu đề xuất xây dựng chính sách thuế môi trường rừng để nuôi trồng, phát triển Sâm Lai Châu và các chính sách hỗ trợ đầu tư nuôi trồng và phát triển cây sâm Lai Châu; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện đảm bảo các mục tiêu của kế hoạch đề ra.

- Đầu mối tổng hợp kế hoạch của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao kế hoạch và phân bổ vốn thực hiện chương trình.

- Chủ động tiếp nhận những kiến nghị, đề xuất, khó khăn, vướng mắc của các đơn vị; phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ, giải quyết theo thẩm quyền.

- Quản lý chặt chẽ công tác sản xuất, buôn bán giống cây Sâm trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Thực hiện công nhận các nguồn giống, vườn cây đầu dòng cho các tổ chức, cá nhân để thực hiện sản xuất giống đảm bảo chất lượng.

- Kiểm tra, hướng dẫn các huyện, các chủ thể đăng ký, lập hồ sơ hỗ trợ bảo tồn và phát triển cây Sâm Lai Châu theo Nghị quyết số 38/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển một số cây dược liệu giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí các nguồn vốn đầu tư theo kế hoạch trung hạn và hằng năm để thực hiện Kế hoạch.

## **3. Sở Tài chính**

Hằng năm, căn cứ điều kiện, khả năng cân đối ngân sách, lồng ghép với chính sách hỗ trợ Chương trình mục tiêu Quốc gia, tổng hợp dự toán tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách và các văn bản quy định hiện hành.

## **4. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn đề xuất đặt hàng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào nhân giống, trồng và chế biến sâu một số sản phẩm Sâm Lai Châu, góp phần thực hiện hoàn thành chương trình Ủy ban nhân dân tỉnh đã đề ra.

- Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ chế biến và các hoạt động khoa học công nghệ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân trồng Sâm Lai Châu trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân trồng Sâm Lai Châu xây dựng hồ sơ đăng ký nhãn hiệu cho sản phẩm Sâm Lai Châu.

## **5. Sở Công thương**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân trồng Sâm quảng bá, giới thiệu sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh cho sản phẩm Sâm; Dự báo thị trường tiêu thụ sản phẩm Sâm trong nước và quốc tế; xúc tiến thương mại, phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm Sâm ở trong nước và nước ngoài.

## **6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, doanh nghiệp, người dân trồng Sâm nghiên cứu bổ sung địa điểm và sản phẩm du lịch gắn với giới thiệu, quảng bá sản phẩm Sâm.

## **7. UBND các huyện, thành phố**

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tại địa phương; hàng năm căn cứ nguồn kinh phí được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu Quốc gia, chủ động chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, nội dung tại Kế hoạch này.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia thực hiện chương trình; phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia thực hiện chương trình. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và vận động người dân tham gia bảo vệ, phát triển nguồn tài nguyên dược liệu.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các dự án đầu tư trồng và phát triển Sâm trên địa bàn; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **8. Các sở, ngành và các đơn vị có liên quan**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với cơ quan chủ trì để tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện./.

**BIỂU TỔNG HỢP**  
**Diện tích định hướng phát triển Sâm Lai Châu giai đoạn**  
**2022 - 2030 và định hướng đến năm 2045**

(Kèm theo Quyết định số 1452/QĐ-UBND ngày 09/11/2022 của UBND tỉnh Lai Châu)

ĐVT: Ha

STT	Huyện, xã	Giai đoạn 2022 - 2030	Giai đoạn 2031 - 2045	Ghi chú
<b>Tổng</b>		<b>3.000</b>	<b>7.000</b>	
1	Huyện Mường Tè	1.000	2.070	
2	Huyện Phong Thổ	750	1.990	
3	Huyện Tam Đường	700	1.570	
4	Huyện Sìn Hồ	300	700	
5	Huyện Nậm Nhùn	150	450	
6	Huyện Tân Uyên	100	220	